

Số: 2577/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ hai về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2016/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ hai về phân bổ ngân sách trung ương năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2309/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Giao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương năm 2017 (theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2: Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017 được giao, đề nghị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sắp xếp các nhiệm vụ chi, phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, đảm bảo:

1. Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2017 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu

xổ số kiến thiết) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2016 còn dư chuyển sang (nếu có).

Đối với một số địa phương khó khăn, tỷ lệ tự cân đối chi từ nguồn thu của địa phương thấp, số tăng thu hàng năm nhỏ và các địa phương khi thực hiện cải cách tiền lương có khó khăn về nguồn do không điều hòa được tăng thu giữa các cấp ngân sách địa phương, Bộ Tài chính sẽ xem xét cụ thể khi thẩm định nhu cầu và nguồn cải cách tiền lương, từ đó xác định số cần bổ sung từ ngân sách trung ương để thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở trong năm 2017.

2. Chủ động bố trí chi trả nợ lãi các khoản vay của chính quyền địa phương trong dự toán chi đầu tư phát triển; bố trí chi trả nợ gốc theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước từ nguồn bội thu ngân sách địa phương, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư và vay mới trong năm.

3. Căn cứ kết quả thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Bộ Tài chính xác định phần giảm chi ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập để bổ sung nguồn thực hiện các chế độ chính sách do Trung ương ban hành trên địa bàn.

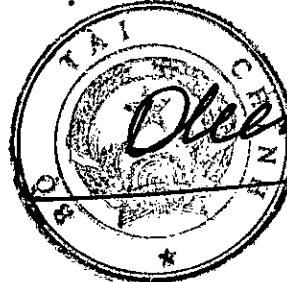
Điều 3: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước, dự toán chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2017 trước ngày 10 tháng 12 năm 2016. Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Bộ Tài chính về dự toán ngân sách đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/

Nơi nhận:

- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục thuế, KBNN, Cục Hải Quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.(60/b)

BỘ TRƯỞNG



Đình Tiến Dũng

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017
TỈNH LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017
1	2	3
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II)	7.200.000
I	THU NỘI ĐỊA	1.700.000
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý	280.000
	- Thuế giá trị gia tăng	197.500
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.500
	- Thuế tài nguyên	75.000
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	16.000
	- Thuế giá trị gia tăng	13.500
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.000
	- Thuế tài nguyên	500
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	6.500
	- Thuế giá trị gia tăng	4.855
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	700
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	115
	- Tiền thuê đất, mặt nước	830
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	425.900
	- Thuế giá trị gia tăng	372.900
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	24.000
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.000
	- Thuế tài nguyên	25.000
5	Lệ phí trước bạ	160.000
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.500
7	Thuế thu nhập cá nhân	56.000
8	Thuế bảo vệ môi trường	120.000
	<i>Trong đó: - Thu từ hàng hóa nhập khẩu</i>	68.400
	<i>- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước</i>	51.600
9	Phí, lệ phí	340.000
	<i>Bao gồm: - Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước Trung ương thực hiện thu</i>	26.000
	<i>- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thực hiện thu</i>	314.000
	<i>Trong đó: phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản</i>	20.000
10	Tiền sử dụng đất	50.000
	<i>- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý</i>	50.000
11	Thu tiền thuê đất, mặt nước	45.000
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	500
13	Thu khác ngân sách	154.100
	<i>Trong đó: - Thu khác ngân sách trung ương (1)</i>	94.100

TỈNH LẠNG SƠN

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017
1	2	3
14	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	33.000
	Trong đó: - Giấy phép do Trung ương cấp	10.000
	- Giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp	23.000
15	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	500
16	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	10.000
II	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU	5.500.000
1	Thuế xuất khẩu	10.000
2	Thuế nhập khẩu	1.483.000
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	6.000
4	Thuế bảo vệ môi trường	1.000
5	Thuế giá trị gia tăng	4.000.000

Ghi chú: (1) Đã bao gồm phạt vi phạm hành chính, tịch thu khác do các cơ quan Trung ương thực hiện.

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017

Tỉnh: Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
1	2	3
A	Tổng chi ngân sách địa phương quản lý (I+II)	8.116.520
	Gồm:	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	6.917.600
	Trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương tính tỷ lệ điều tiết, số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương	7.189.590
1	Chi đầu tư phát triển (1)	471.110
a	Chi đầu tư XD CB vốn trong nước (2)	411.110
b	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	50.000
c	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	10.000
2	Chi thường xuyên (3)	6.303.010
	Trong đó:	
a	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.934.193
b	Chi khoa học và công nghệ	13.500
c	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	43.490
3	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương	1.400
4	Dự phòng ngân sách	142.080
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương để thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia, Chương trình mục tiêu và nhiệm vụ khác	1.198.920
1	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	432.503
2	Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu từ nguồn vốn ngoài nước	310.075
3	Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác từ nguồn vốn trong nước	441.952
4	Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định	14.390
B	Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cho ngân sách địa phương đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương	100
C	Bội thu ngân sách địa phương (4)	271.990

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2017

Tỉnh: Lạng Sơn



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
1	2	3
D	Tổng số vay trong năm (5)	9.010
	Vay để trả nợ gốc	9.010
E	Số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương	6.884.010
	Gồm:	
1	Bổ sung cân đối ngân sách	5.685.090
2	Bổ sung có mục tiêu (6)	1.198.920

Ghi chú:

(1) Đã bao gồm chi trả nợ lãi, phí và các chi phí phát sinh khác từ các khoản vay của chính quyền địa phương. Nếu kê cả số dành nguồn chi trả nợ gốc (bội thu ngân sách địa phương) thì chi đầu tư phát triển là 743.100 triệu đồng.

Trong đó đã bao gồm 9.010 triệu đồng từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại để thực hiện các chương trình, dự án sau:

- Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập
- Dự án Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương
- Chương trình vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả đầu ra

(2) Đã giảm chi tương ứng số bội thu ngân sách địa phương. Trường hợp địa phương sử dụng một phần từ nguồn thu tiền sử dụng đất, từ nguồn thu xổ số kiến thiết để tạo nguồn trả nợ gốc (bội thu ngân sách địa phương), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo quy định và điều chỉnh giảm chi đầu tư phát triển từ các nguồn này.

(3) Trong đó:

- Dự toán chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề, chi khoa học và công nghệ là mức chi tối thiểu theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào chi tiêu hướng dẫn và tình hình thực tế của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cho phù hợp.
- Bao gồm 10% tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 là 116.931 triệu đồng.

(4) Là mức tối thiểu để trả nợ gốc.

(5) Là mức được vay tối đa trong năm.

(6) Chi tiết theo phụ lục số 3 và phụ lục số 4.

BỔ SUNG CƠ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2017

Tỉnh: Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29/11/2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017		
		Tổng số	Vốn đầu tư phát triển	Kinh phí sự nghiệp
1	2	3	4	5
	Tổng số	<u>432.503</u>	<u>329.576</u>	<u>102.927</u>
1	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	218.400	168.000	50.400
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	214.103	161.576	52.527

BỘ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

ĐI THỰC HIỆN MỘT SỐ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2017

Tỉnh: Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-BTC ngày 29/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017
1	2	3
	TỔNG SỐ	766.417
I	Bổ sung có mục tiêu (chi đầu tư phát triển):	752.027
	<i>Gồm:</i>	
1	Đầu tư các dự án từ nguồn vốn nước ngoài (ODA)	310.075
2	Đầu tư các dự án từ nguồn vốn trong nước	441.952
II	Bổ sung có mục tiêu (chi thường xuyên):	14.390
1	Vốn ngoài nước (1)	2.900
2	Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội LH phụ nữ các cấp	134
3	Chính sách trợ giúp pháp lý theo QĐ 32/2016/QĐ-TTg	356
4	Vốn chuẩn bị động viên	11.000

Ghi chú:

(1) Vốn vay của Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh nước sạch nông thôn theo phương thức dựa trên kết quả, thực hiện ghi thu - ghi chi theo tiến độ giải ngân và trong phạm vi dự toán được giao.